



ruò zhì

弱智

adjective/noun · mentally retarded; stupid

Example Sentence

qǐng bù yào yòng ruò zhì zhè ge cí lái wǔ rǔ bié rén
请不要用弱智这个词来侮辱别人。

Please don't use the word 'retarded' to insult others.

Trace each character, then write the word on your own.

弱	弱	弱	弱	弱	弱	弱	弱	弱	弱	弱
弱	弱									

智	智	智	智	智	智	智	智	智	智	智
智	智	智	智							
